

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 27-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Đăng Hùng

Ông Lăng Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 13/3/2019 đối với bị cáo:

Nông Văn L. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19/10/1989, tại thành phố B, Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn T (đã chết) và bà Lý Thị T; có vợ là Vi Thị L (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nông Văn T, sinh năm 1960. Nơi cư trú: tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. (Đã chết ngày 07/02/2019)

Người đại diện hợp pháp: Bà Lý Thị T, sinh năm 1958. Nơi cư trú: tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn (là vợ của ông T), có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Anh Nông Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 05/10/2018, Công an huyện B nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có một đối tượng nam giới khoảng 35 tuổi đang điều khiển xe mô tô BKS 97B1-256.95 màu đỏ đen di chuyển theo hướng thành phố B về huyện B có biểu hiện tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Công an huyện B đã cử Tổ công tác phối với Công an xã H tiến hành xác minh. Kết quả, hồi 18 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu vực đường liên xã H - L thuộc thôn K, xã H, huyện B, phát hiện một đối tượng đang điều khiển xe mô tô có nhiều đặc điểm trùng với đối tượng đang cần xác minh. Khi phát hiện, Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe thì đối tượng không chấp hành mà có hành động dùng tay trái vút ra lề đường 01 gói nhỏ màu vàng và vùng bỏ chạy. Tổ công tác đã kịp thời khống chế được đối tượng, đối tượng trình bày họ tên là Nông Văn L, sinh năm 1985, trú tại tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Tiến hành kiểm tra gói nhỏ màu vàng mà Nông Văn L vút ra lề đường, đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có 02 ống nhựa được bịt kín hai đầu gồm một ống màu xanh và một ống màu tím, bên trong cả hai ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất bột màu trắng có trong hai ống nhựa trên, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy (Heroin). Sau khi thử phản ứng đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “L”. Ngoài ra, còn phát hiện và tạm giữ của Nông Văn L 03 xi lanh nhựa và 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu FIRC JUTITER màu đỏ đen BKS 97B1-256.95. Ngày 06/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở và các công trình phụ cận của Nông Văn L tại tổ P, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét, tạm giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Nông Văn L và 01 Sổ hộ khẩu mang tên Nông Văn T (bố đẻ Nông Văn L).

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 06/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định toàn bộ số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “L” có khối lượng là 0,166g (không phẩy một sáu sáu gam), gói toàn bộ số chất bột màu trắng trên trong mảnh giấy trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “L1” để gửi cơ quan giám định .

Tại bản Kết luận giám định số 104/KTHS-MT ngày 13/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,166g (không phẩy một sáu sáu gam).

Tại Bản cáo trạng số 08/CT- VKS - BT ngày 21/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nông Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS;

*** Điều luật có nội dung:**

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:

a)

c) Hêrôin, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Nông Văn L từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy trong phong bì ký hiệu L1 sau khi giám định còn lại 0,140g (không phải một bốn không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T104;

+ Giấy gói, 02 (hai) ống nhựa chứa chất bột màu trắng ban đầu và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu L, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “L2”;

+ 03 (ba) xi lanh nhựa và 02 (hai) lọ nước cất chưa qua sử dụng của Nông Văn Lực.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 095087175 mang tên Nông Văn L;

-Trả lại cho bà Lý Thị T 01 (một) xe mô tô BKS 97B1-256.95 nhãn hiệu FIRC JUPITER màu đỏ đen.

Đối với 01 (một) quyển sổ hộ khẩu số 050111847, chủ hộ mang tên Nông Văn T tạm giữ trong khi khám xét. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho ông Nông Văn T.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố, bị cáo đề nghị được xin lại Chứng minh nhân dân và trả lại xe cho bà Lý Thị T. Bà Lý Thị T đề nghị được xin lại xe mô tô và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về

hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên ngày 05/10/2018 tại thôn K, xã H, huyện B, Nông Văn L đã có hành vi cất giữ 01 gói nhỏ ma túy (Heroin) có khối lượng 0,166g (không phải một sáu sáu gam), mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang. Số ma túy này L mua vào ngày 05/10/2018 với một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu tại khu vực đầu Cầu Phà, thuộc phường S, thành phố B với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố, xét xử bị cáo Nông Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Bị cáo Nông Văn L có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có bố đẻ là ông Nông Văn T được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng “Bằng khen” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án này Nông Văn L khai mua ma túy với người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu tại khu vực đầu Cầu Phà, thuộc phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Do không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ xác minh.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Qua xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng:

+ 01 trong phong bì ký hiệu T104 đã được niêm phong, cơ quan giám định hoàn trả lại;

+ 01 phong bì ký hiệu “L2” đã được niêm phong;

+ 03 (ba) xi lanh nhựa và 02 (hai) lọ nước cất chưa qua sử dụng của Nông Văn L.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 095087175 mang tên Nông Văn L;

- Trả lại cho bà Lý Thị Y 01 xe mô tô nhãn hiệu FIRC JUPITER màu đỏ đen BKS 97B1-256.95, đã qua sử dụng.

- Đối với 01 (một) quyển sổ hộ khẩu số 050111847, chủ hộ mang tên Nông Văn T, tạm giữ trong khi khám xét. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho ông Nông Văn T.

[7]. *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố**: Bị cáo Nông Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Nông Văn L 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

* *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng:

+ 01 trong phong bì ký hiệu T104 đã được niêm phong, cơ quan giám định hoàn trả lại;

+ 01 phong bì ký hiệu “L2” đã được niêm phong;

+ 03 (ba) xi lanh nhựa và 02 (hai) lọ nước cất chưa qua sử dụng của Nông Văn L.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 095087175 mang tên Nông Văn L;

- Trả lại cho bà Lý Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu FIRC JUPITER màu đỏ đen BKS 97B1-256.95, đã qua sử dụng.

Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- NCQLNVLQ 1
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lý Thị Thúy